

Số: 918/TB-ĐHAG

An Giang, ngày 12 tháng 7 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc tuyển dụng viên chức

Trường Đại học An Giang (ĐHAG) là trường đại học thành viên của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM). Trường ĐHAG có sứ mạng “Trở thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ có uy tín; đóng góp hiệu quả vào sự phát triển kinh tế và tiến bộ xã hội, góp phần thực hiện sứ mệnh của ĐHQG-HCM ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long”. Trường thực hiện triết lý giáo dục “Kiến tạo, Khai phóng” và hướng đến hệ giá trị cốt lõi “Chính trực – Tận tâm – Sáng tạo”.

Tại Trường ĐHAG, viên chức và người lao động được làm việc trong một môi trường chuyên nghiệp, năng động và sáng tạo với nhiều cơ hội phát triển bản thân và nghề nghiệp. Trường ĐHAG hiện có nhu cầu tuyển dụng nhân sự có năng lực, yêu nghề và tận tâm để cùng đồng hành với Nhà trường thực hiện sứ mệnh giáo dục và đóng góp vào sự phát triển bền vững của cộng đồng, khu vực và đất nước. Cụ thể như sau:

1. Vị trí và số lượng tuyển dụng:

Số TT	Tên vị trí việc làm của đơn vị	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	
				Tổng ¹	Chi tiết ²
1	Vị trí chức danh nghề nghiệp Giảng viên	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	37	37
2	Vị trí chức danh nghề nghiệp Trợ giảng.	Trợ giảng	Trợ giảng (Hạng III)	2	2
3	Vị trí việc làm chức danh chuyên viên phụ trách Văn phòng Khoa/Bộ môn thuộc Trường	Chuyên viên phụ trách Văn phòng khoa	Chuyên viên	2	2
4	Vị trí việc làm chức danh chuyên viên Phòng Quản	Chuyên viên phụ trách sở hữu trí tuệ	Chuyên viên	4	1

¹ Tổng số lượng theo Tên vị trí việc làm của đơn vị.

² Tổng số lượng theo Vị trí việc làm.



Số TT	Tên vị trí việc làm của đơn vị	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	
				Tổng ¹	Chi tiết ²
	lý khoa học và Đào tạo sau đại học.	Chuyên viên phụ trách nghiên cứu khoa học và công nghệ	Chuyên viên		1
		Chuyên viên phụ trách nghiên cứu khoa học và công nghệ	Chuyên viên		1
		Chuyên viên phụ trách quản lý sau đại học	Chuyên viên		1
5	Vị trí việc làm chức danh thuộc Phòng Quản trị - Thiết bị.	Chuyên viên phụ trách quản lý nhà khách	Chuyên viên	6	1
		Kỹ sư phụ trách công tác xây dựng, thiết kế, sửa chữa công trình, đấu thầu	Kỹ sư (Hạng III)		1
		Kỹ sư phụ trách phòng thí nghiệm	Kỹ sư (Hạng III)		1
		Nhân viên kỹ thuật phụ trách điện, nước	Nhân viên		2
		Y sĩ phụ trách y tế	Y sĩ (Hạng IV)		1
6	Vị trí việc làm chức danh chuyên viên phòng Công tác sinh viên.	Chuyên viên phụ trách truyền thông	Chuyên viên	1	1
7	Vị trí việc làm chức danh chuyên viên Phòng Hành chính - Tổng hợp	Chuyên viên hành chính, tổng hợp	Chuyên viên	1	1
8	Vị trí việc làm chức danh chuyên viên Phòng Quan hệ đối ngoại	Chuyên viên phụ trách hợp tác quốc tế	Chuyên viên	3	3
9	Vị trí việc làm chức danh chuyên viên Phòng Tổ chức - Chính trị	Chuyên viên phụ trách công tác tổ chức bộ máy và nhân sự	Chuyên viên	1	1
10		Chuyên viên phụ trách công tác kinh doanh	Chuyên viên	6	1

Số TT	Tên vị trí việc làm của đơn vị	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	
				Tổng ¹	Chi tiết ²
	Vị trí việc làm các chức danh thuộc Trung tâm Tin học.	Chuyên viên phụ trách đào tạo	Chuyên viên		1
		Chuyên viên phụ trách văn thư, thủ quỹ	Chuyên viên		1
		Kế toán	Kế toán viên		1
		Kỹ sư phụ trách công nghệ thông tin, tự động hóa.	Kỹ sư (Hạng III)		2
11	Vị trí việc làm các chức danh thuộc Thư viện.	Kỹ sư phụ trách công nghệ thông tin	Kỹ sư (Hạng III)	2	1
		Thư viện viên phụ trách nghiệp vụ cơ bản	Thư viện viên (Hạng III)		1
12	Vị trí chức danh nghề nghiệp Giáo viên.	Giáo viên	Giáo viên tiểu học (hạng III)	8	4
		Giáo viên	Giáo viên tiểu học (hạng III)		1
		Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở (hạng III)		1
		Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở (hạng III)		2
13	Vị trí việc làm các chức danh thuộc Văn phòng Trường Phổ thông Thực hành Sư phạm.	Kỹ sư phụ trách công nghệ thông tin	Kỹ sư (Hạng III)	3	1
		Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	Viên chức thiết bị, thí nghiệm		1
		Thư viện viên	Thư viện viên (Hạng III)		1
14	Vị trí việc làm các chức danh thuộc Trung tâm Dịch vụ Ký túc xá.	Cán sự phụ trách quản lý sinh viên nội trú.	Cán sự	3	3
Tổng số lượng viên chức cần tuyển dụng:				79	

2. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển

2.1. Tiêu chuẩn, điều kiện chung

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, giới tính, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức theo Thông báo này:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo trình độ nghiệp vụ, chuyên môn phù hợp với vị trí dự tuyển;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.

2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện riêng đối với từng vị trí: Theo bảng Phụ lục đính kèm.

2.3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Người mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của toà án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3. Phương thức tuyển dụng: Thi tuyển.

4. Phí đăng ký dự tuyển: Mức thu: 400.000đồng/thí sinh/vị trí dự tuyển.

5. Thời gian và địa điểm tuyển dụng:

Trường ĐHAG sẽ có thông báo cụ thể sau khi hết thời gian nhận hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

6. Hồ sơ dự tuyển

- (1) Phiếu đăng ký dự tuyển theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ;
- (2) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
- (3) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt kèm bản sao công nhận văn bằng do Cục Quản lý chất lượng thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp;
- (4) Giấy khám sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe;

(5) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực;

(6) Văn bản cam kết bổ sung các chứng chỉ về bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày có Quyết định tuyển dụng viên chức (trong trường hợp chưa có đầy đủ các chứng chỉ theo yêu cầu).

Lưu ý:

- Toàn bộ hồ sơ được đựng trong túi bằng bìa cứng kích thước 24cm x 32cm. Thành phần hồ sơ xếp theo thứ tự như trên, ngoài phong bì có ghi thông tin cá nhân và thông tin liên lạc của ứng viên bao gồm: địa chỉ nơi cư trú, địa chỉ hộp thư điện tử và số điện thoại liên lạc.

- Hồ sơ nộp sẽ không hoàn trả lại cho ứng viên;
- Sau khi nộp đủ hồ sơ, người nộp hồ sơ nộp tiền và nhận biên lai nộp phí tuyển dụng;
- Danh mục Hồ sơ và các biểu mẫu có liên quan được đăng tải tại website <https://peo.agu.edu.vn>.

7. Cách thức nộp hồ sơ

Ứng viên nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ sau:

- Phòng Tổ chức – Chính trị, Trường Đại học An Giang.
- Số 18, Ung Văn Khiêm, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.
- ĐT: 0296 6256565 ext 1455
- Email: peo@agu.edu.vn

(* *Thời gian nhận hồ sơ trực tiếp:* Từ ngày 12/7/2023 đến hết ngày 10/8/2023 (Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần):

- Buổi sáng: Từ 08 giờ 30 đến 10 giờ 00;
- Buổi chiều: Từ 14 giờ 30 đến 16 giờ 00. / *đkt*

Nơi nhận:

- ĐHQG-HCM (để b/c);
- Trường đơn vị;
- Website Trường ĐHAG;
- Lưu: VT, TC-CT. *đkt*



Phụ lục
TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI TỪNG VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG

(Kèm theo Thông báo số 918/TB-ĐHAG ngày 12/7/2023)

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
1	GV01	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	4	Thạc sĩ trở lên	- Công nghệ thông tin; - An toàn thông tin; - Khoa học máy tính; - Hệ thống thông tin.	Yêu cầu về bồi dưỡng và chứng chỉ đối với vị trí Giảng viên: - Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên đại học; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.
2	GV02	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	- Marketing; - Quản trị kinh doanh.	
3	GV03	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Kế toán	
4	GV04	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	- Kinh tế học; - Chính sách công.	
5	GV05	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	2	Thạc sĩ trở lên	- Hóa học; - Kỹ thuật/công nghệ hóa học; - Kỹ thuật/Công nghệ sinh học; - Sinh – Hóa; - Y sinh; - Năng lượng.	

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
6	GV06	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Luật Thương mại	
7	GV07	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Luật Dân sự	
8	GV08	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	2	Thạc sĩ trở lên	Luật Hình sự	
9	GV09	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	2	Thạc sĩ trở lên	Luật Hành chính	
10	GV10	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Triết học	
11	GV11	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Kinh tế chính trị	
12	GV12	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Chủ nghĩa xã hội	
13	GV13	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Tư tưởng Hồ Chí Minh	
14	GV14	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	
15	GV15	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	- Phương pháp giảng dạy tiếng Trung; - Ngôn ngữ Trung Quốc.	

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng			
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)	
16	GV16	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	7	Thạc sĩ trở lên	- Lý luận và phương pháp giảng dạy tiếng Anh; - Ngôn ngữ học ứng dụng.		
17	GV17	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	2	Thạc sĩ trở lên	Nuôi trồng thủy sản.		
18	GV18	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Hán Nôm		
19	GV19	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Tiến sĩ	Văn học Việt Nam		
20	GV20	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Tiến sĩ	Lý luận văn học		
21	GV21	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Hóa vô cơ		
22	GV22	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Hóa phân tích		
23	GV23	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Lý luận và phương pháp dạy học môn Toán		
24	GV24	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	- Tâm lý học; - Giáo dục học.		
25	TG25	Trợ giảng	Trợ giảng (Hạng III)	1	Đại học trở lên	- Công nghệ thông tin; - Kỹ thuật phần mềm.		Yêu cầu về bồi dưỡng và chứng chỉ đối với vị trí Trợ giảng:

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
					(tốt nghiệp loại giỏi trở lên).		- Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.
26	TG26	Trợ giảng	Trợ giảng (Hạng III)	1	Đại học trở lên	- Sư phạm tiếng Anh; - Ngôn ngữ Anh.	
27	CV27	Chuyên viên phụ trách Văn phòng khoa	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	Các ngành về: Anh văn	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Có kinh nghiệm về công tác văn thư, lưu trữ.
28	CV28	Chuyên viên phụ trách Văn phòng khoa	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	- Nhóm ngành đào tạo giáo viên; - Ngôn ngữ Anh; - Quản trị văn phòng.	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Có kinh nghiệm về công tác văn thư, lưu trữ.

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
29	CV29	Chuyên viên phụ trách sở hữu trí tuệ	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	<ul style="list-style-type: none"> - Luật; - Luật hiến pháp và luật hành chính; - Luật dân sự và tố tụng dân sự; - Quản lý khoa học và công nghệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.
30	CV30	Chuyên viên phụ trách nghiên cứu khoa học và công nghệ	Chuyên viên	1	Thạc sĩ trở lên	<ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh và quản lý; - Khoa học sự sống; - Khoa học tự nhiên; - Toán và thống kê; - Máy tính và công nghệ thông tin; - Sản xuất và chế biến; - Nông, lâm nghiệp và thủy sản. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Bồi dưỡng nghiệp vụ: Quản lý và lãnh đạo giáo dục đại học;
31	CV31	Chuyên viên phụ trách nghiên cứu khoa học và công nghệ	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	Công nghệ thông tin	<ul style="list-style-type: none"> - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Kỹ năng giao tiếp và quản lý công việc.

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
32	CV32	Chuyên viên phụ trách quản lý sau đại học	Chuyên viên	1	Thạc sĩ trở lên	Tất cả các ngành	<ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Kỹ năng giao tiếp và quản lý công việc.
33	CV33	Chuyên viên phụ trách quản lý nhà khách	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	Các ngành về: khách sạn, nhà hàng (hoặc những ngành khác nhưng có Chứng chỉ nghiệp vụ buồng phòng, khách sạn).	<ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Bồi dưỡng nghiệp vụ: Quản trị nhà hàng, khách sạn; Chứng chỉ nghiệp vụ buồng phòng khách sạn; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Kỹ năng giao tiếp và quản lý công việc.
34	KS34	Kỹ sư phụ trách công tác xây dựng, thiết kế, sửa	Kỹ sư (Hạng III)	1	Đại học trở lên	Kiến trúc	<ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kỹ sư (hạng III); - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
		chữa công trình, đấu thầu.					
35	KS35	Kỹ sư phụ trách phòng thí nghiệm	Kỹ sư (Hạng III)	1	Đại học trở lên	Bảo vệ thực vật	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kỹ sư (hạng III); - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.
36	NV36	Nhân viên kỹ thuật phụ trách điện, nước	Nhân viên	2	Trung cấp trở lên	Điện lạnh	- Ngoại ngữ: Giao tiếp cơ bản; - Tin học: Có khả năng sử dụng tin học văn phòng; - Có kinh nghiệm phụ trách quản lý, sửa chữa các thiết bị điện lạnh.
37	YS37	Y sĩ phụ trách y tế	Y sĩ (Hạng IV)	1	Trung cấp trở lên	Y sĩ	- Ngoại ngữ: Giao tiếp cơ bản; - Tin học: Có khả năng sử dụng tin học văn phòng; - Có kinh nghiệm phụ trách chăm sóc sức khỏe, quản lý thuốc, theo dõi hồ sơ khám sức khỏe và công tác văn thư; - Am hiểu các quy định về bảo hiểm y tế.
38	CV38	Chuyên viên phụ trách	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	- Công nghệ thông tin; - Kỹ thuật phần mềm; - Báo chí;	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương;

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
		truyền thông				- Quan hệ công chúng; - Truyền thông.	- Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Kỹ năng giao tiếp và quản lý công việc.
39	CV39	Chuyên viên hành chính, tổng hợp	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	- Luật; - Quản trị văn phòng.	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Kỹ năng giao tiếp và quản lý công việc.
40	CV40	Chuyên viên phụ trách hợp tác quốc tế	Chuyên viên	3	Đại học trở lên	- Sư phạm tiếng Anh; - Ngôn ngữ Anh; - Quan hệ quốc tế.	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Có kinh nghiệm về biên, phiên dịch, hợp tác quốc tế hợp tác địa phương; - Kỹ năng giao tiếp và quản lý công việc.

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
41	CV41	Chuyên viên phụ trách công tác tổ chức bộ máy và nhân sự	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	- Công nghệ thông tin; - Kỹ thuật phần mềm.	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.
42	CV42	Chuyên viên phụ trách công tác kinh doanh	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	- Các ngành về kinh doanh và quản lý; - Các ngành về máy tính và công nghệ thông tin.	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Có kinh nghiệm về: Marketing, Digital marketing, kinh doanh, quản trị nhân sự.
43	CV43	Chuyên viên phụ trách đào tạo	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	- Các ngành về kinh doanh và quản lý; - Các ngành về máy tính và công nghệ thông tin.	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản;

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
							- Có kinh nghiệm về: Quản lý đào tạo, văn bằng chứng chỉ.
44	CV44	Chuyên viên phụ trách văn thư, thủ quỹ	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	- Các ngành về kinh doanh và quản lý; - Các ngành về máy tính và công nghệ thông tin.	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Có kinh nghiệm về: Công tác hành chính, văn thư, thủ quỹ.
45	KTV45	Kế toán	Kế toán viên	1	Đại học trở lên	Các ngành về: Kế toán, kiểm toán, tài chính.	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Có kinh nghiệm về: Công tác kế toán tại đơn vị sự nghiệp.
46	KS46	Kỹ sư phụ trách công nghệ thông tin	Kỹ sư (Hạng III)	2	Đại học trở lên	- Công nghệ thông tin; - Kỹ thuật phần mềm;	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kỹ sư (hạng III);

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
		tin, tự động hóa.				<ul style="list-style-type: none"> - Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; - Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng nghiệp vụ: Quản lý theo ISO-9001; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản và các chứng chỉ khác phù hợp với yêu cầu của vị trí; - Có kinh nghiệm về: Lập trình web/di động, - IT training, IT support, quản lý dự án phần mềm, quản trị hệ thống công nghệ thông tin, điện tử, tự động, giao tiếp thiết bị, IoT.
47	KS47	Kỹ sư phụ trách công nghệ thông tin	Kỹ sư (Hạng III)	1	Đại học trở lên	<ul style="list-style-type: none"> - Công nghệ thông tin; - Khoa học máy tính. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kỹ sư (hạng III); - Bồi dưỡng nghiệp vụ: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Có kinh nghiệm phát triển phần mềm, xây dựng website.

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
48	TVV48	Thư viện viên phụ trách nghiệp vụ cơ bản	Thư viện viên (Hạng III)	1	Đại học trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện (hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác nhưng phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện).	<ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện. - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản. - Có kinh nghiệm chụp ảnh, xử lý hình ảnh cơ bản.
49	GiV49	Giáo viên	Giáo viên tiểu học (hạng III)	4	Đại học trở lên	Giáo dục tiểu học	<ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.
50	GiV50	Giáo viên	Giáo viên tiểu học (hạng III)	1	Đại học trở lên	<ul style="list-style-type: none"> - Su phạm tiếng Anh; - Ngôn ngữ Anh. 	
51	GiV51	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở (hạng III)	1	Đại học trở lên	Su phạm Lịch sử	<ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.
52	GiV52	Giáo viên	Giáo viên trung học	2	Đại học trở lên	Su phạm Địa lý	

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
			Cơ sở (hạng III)				
53	KS53	Kỹ sư phụ trách công nghệ thông tin	Kỹ sư (Hạng III)	1	Đại học trở lên	- Công nghệ thông tin; - Khoa học máy tính.	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kỹ sư (hạng III); - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Có kinh nghiệm phát triển phần mềm, xây dựng website.
54	NV54	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	Viên chức thiết bị, thí nghiệm	1	Trung cấp trở lên	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học).	- Ngoại ngữ: Giao tiếp cơ bản; - Tin học: Có khả năng sử dụng tin học văn phòng; - Có kinh nghiệm và hiểu biết về các dụng cụ, thiết bị thí nghiệm trường học.
55	TVV55	Thư viện viên	Thư viện viên (Hạng III)	1	Đại học trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện (hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác nhưng phải có chứng chỉ	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện. - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam;

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
						bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện).	- Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Có kinh nghiệm về nghiệp vụ thông tin, thư viện tại trường phổ thông.
56	CS56	Cán sự phụ trách quản lý sinh viên nội trú	Cán sự	3	Cao đẳng trở lên	Tất cả các ngành	- Ngoại ngữ: Giao tiếp cơ bản; - Tin học: Có khả năng sử dụng tin học văn phòng; - Có kinh nghiệm trong quản lý nội trú, quản lý dãy nhà ký túc xá.

(*) Người tham gia dự tuyển phải có Văn bản cam kết bổ sung các chứng chỉ về bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày có Quyết định tuyển dụng viên chức. /